

Số: /KH-UBND

Thanh Khê, ngày tháng 7 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình Củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình đến năm 2030 trên địa bàn quận Thanh Khê

Thực hiện Quyết định số 955/QĐ-UBND ngày 08 tháng 5 năm 2024 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chương trình củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, Ủy ban nhân dân quận Thanh Khê xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện với những nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Đảm bảo đầy đủ, đa dạng, kịp thời, an toàn, thuận tiện, có chất lượng các dịch vụ kế hoạch hóa gia đình trên toàn quận, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của người dân, góp phần thực hiện thành công Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030 tại thành phố Đà Nẵng.

2. Chỉ tiêu

a) 100% phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ được tiếp cận thuận tiện với các biện pháp tránh thai hiện đại, hỗ trợ sinh sản, tỷ lệ phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ sử dụng biện pháp tránh thai hiện đại đạt 65% năm 2025, đạt 67% năm 2030; giảm 60% vị thành niên, thanh niên (14 - 18 tuổi) mang thai ngoài ý muốn đến năm 2025 và 75% đến năm 2030.

b) 75% cơ sở cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình đạt tiêu chuẩn chất lượng theo quy định, bao gồm cả khu vực ngoài công lập vào năm 2025, đạt 90% năm 2030.

e) Duy trì 100% trạm y tế đủ khả năng cung cấp các biện pháp tránh thai theo quy định đến năm 2030.

d) Quận có cơ sở y tế cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, thực hiện các biện pháp tránh thai lâm sàng; hỗ trợ kỹ thuật chuyên môn cho tuyến phường vào năm 2025, đạt 100% năm 2030.

đ) 100% phường thường xuyên tổ chức tuyên truyền, vận động người dân thực hiện kế hoạch hóa gia đình, sử dụng biện pháp tránh thai; hệ lụy của phá thai, nhất là đối với vị thành niên, thanh niên vào năm 2025 và duy trì đến năm 2030.

II. THỜI GIAN, PHẠM VI VÀ ĐỐI TƯỢNG

1. Thời gian thực hiện

- Giai đoạn 1: Từ năm 2024 - 2025.

- Giai đoạn 2: Từ năm 2026 - 2030.

2. Phạm vi: Trên phạm vi toàn quận.

3. Đối tượng

- Đối tượng thụ hưởng: Nam, nữ trong độ tuổi sinh đẻ, chú trọng vị thành niên, thanh niên, người lao động tại khu công nghiệp.

- Đối tượng tác động: người dân trong toàn xã hội; ban ngành đoàn thể; cán bộ y tế, dân số; Cộng tác viên Dân số - Y tế - Trẻ em; người cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình; người tham gia phân phối phương tiện tránh thai; tổ chức, cá nhân thực hiện Chương trình.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Hoàn thiện cơ chế chính sách, quy trình, quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật

a) rà soát, điều chỉnh hoặc bãi bỏ một số quy định về cung cấp phương tiện tránh thai, dịch vụ kế hoạch hóa gia đình

Các hoạt động:

- Khảo sát, đánh giá tác động của các quy định có liên quan đến việc cung cấp phương tiện tránh thai, dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, giảm phá thai và dự phòng vô sinh tại cộng đồng.

- Xây dựng và ban hành các quy định sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ những nội dung không còn phù hợp với cung cấp phương tiện tránh thai, dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, giảm phá thai và dự phòng vô sinh tại cộng đồng.

b) Xây dựng và ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện Chương trình

Các hoạt động:

- Xây dựng và ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện Chương trình, có biện pháp điều chỉnh kịp thời, phù hợp với điều kiện thực tiễn trong từng giai đoạn.

c) Thử nghiệm, phổ biến các kỹ thuật mới, hiện đại nâng cao chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình.

Các hoạt động: Thử nghiệm lâm sàng các biện pháp tránh thai mới, các kỹ thuật kế hoạch hóa gia đình tiên tiến; phổ biến, thúc đẩy áp dụng các kỹ thuật mới, hiện đại theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

2. Tuyên truyền, vận động thay đổi hành vi

a) Định kỳ cung cấp thông tin, vận động cấp ủy, chính quyền tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo và hỗ trợ nguồn lực. Vận động các tổ chức, cá nhân tham gia xã hội hóa cung ứng phương tiện tránh thai, dịch vụ kế hoạch hóa gia đình.

Các hoạt động:

- Tăng cường đăng tải các tin, bài, phóng sự,... về cung ứng phương tiện tránh thai, hàng hóa sức khỏe sinh sản, thực hiện các biện pháp tránh thai, giảm phá thai và dự phòng vô sinh tại cộng đồng.

- Tổ chức các buổi giao lưu, tọa đàm nhằm tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo và hỗ trợ nguồn lực cho Chương trình và tham gia xã hội hóa cung ứng phương tiện tránh thai và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình.

b) Đa dạng hóa các loại hình truyền thông, chú trọng kênh thông tin đại chúng; các sản phẩm truyền thông phù hợp với từng địa phương. Tăng cường áp dụng công nghệ hiện đại, mạng internet, mạng xã hội trong tuyên truyền, vận động về kế hoạch hóa gia đình; lồng ghép với các hoạt động truyền thông của các chương trình, đề án khác.

Các hoạt động:

- Mở rộng các hình thức truyền thông hiện đại để cung cấp thông tin, tư vấn về phương tiện tránh thai, dịch vụ kế hoạch hóa gia đình qua mạng internet, trang tin điện tử, mạng xã hội, điện thoại di động và các phương tiện truyền tin khác.

- Tăng cường truyền thông về phương tiện tránh thai, dịch vụ kế hoạch hóa gia đình trên các trang tin có nhiều người truy cập cụ thể với từng nhóm đối tượng đích.

- Hướng dẫn tổ chức tuyên truyền, vận động về phương tiện tránh thai, thực hiện dịch vụ kế hoạch hóa gia đình lồng ghép với các hoạt động truyền thông của các chương trình khác tại địa phương.

c) Đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục dân số, sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, giới và giới tính trong các trường trung học cơ sở.

d) Tăng cường hướng dẫn, tư vấn sử dụng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình có chất lượng.

Các hoạt động:

- Tăng cường tư vấn trước, trong và sau khi sử dụng dịch vụ tại các cơ sở cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình.

- Tư vấn tại cộng đồng về tình dục an toàn, hệ lụy của phá thai, hỗ trợ sinh sản, dự phòng vô sinh tại cộng đồng.

- Tổ chức các chiến dịch, sự kiện truyền thông tại nơi đông dân cư, tập trung nhiều thanh niên; chú trọng tuyên truyền, vận động lợi ích của việc sử dụng biện pháp tránh thai an toàn và tác hại của việc mang thai ngoài ý muốn, các bệnh lây truyền qua đường tình dục đối với các nhóm đặc thù như dân di cư, người lao động ở khu công nghiệp.

3. Phát triển mạng lưới dịch vụ kế hoạch hóa gia đình

a) củng cố mạng lưới cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình ở Trung tâm Y tế quận và các trạm y tế các phường; đầu tư, bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các cơ sở cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình.

Các hoạt động:

- Củng cố và kiện toàn mạng lưới cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình ở Trung tâm Y tế và các trạm y tế các phường.

b) Cử người cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, thực hiện biện pháp tránh thai; tham gia các lớp đào tạo, đào tạo lại cho người cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, thực hiện biện pháp tránh thai; tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng tư vấn, theo dõi, quản lý đối tượng và cung cấp biện pháp tránh thai phi lâm sàng tại cộng đồng.

Các hoạt động:

- Tham gia tập huấn cho cán bộ dân số, y tế phường về dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, thực hiện biện pháp tránh thai, kỹ năng tư vấn, theo dõi, quản lý đối tượng và cung cấp biện pháp tránh thai phi lâm sàng tại cộng đồng.

c) Mở rộng các hình thức cung cấp phương tiện tránh thai, dịch vụ kế hoạch hóa gia đình tại các cơ sở y tế trong và ngoài công lập; ứng dụng công nghệ thông tin trong cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình; thí điểm mô hình cung cấp dịch vụ phù hợp với từng nhóm đối tượng, từng địa bàn.

Các hoạt động:

- Triển khai và mở rộng mô hình cung ứng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình/sức khỏe sinh sản cho vị thành niên, thanh niên.

d) Hoàn thiện, nâng cao chất lượng hệ thống tin quản lý hậu cần phương tiện tránh thai và cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình (LMIS).

4. Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động nguồn lực thực hiện chương trình

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án xã hội hóa phương tiện tránh thai và hàng hóa sức khỏe sinh sản đến năm 2030 theo Quyết định số 718/QĐ-BYT ngày 25/02/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

- Triển khai tiếp thị xã hội phương tiện tránh thai các biện pháp tránh thai.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Chương trình do ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp ngân sách hiện hành và khả năng cân đối ngân sách, được bố trí trong dự toán chi của các cơ quan, đơn vị theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và từ các nguồn kinh phí hợp pháp khác; lồng ghép trong các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình, đề án, dự án khác... Trong đó lưu ý các nhiệm vụ chi từ nguồn ngân sách địa phương theo quy định tại Quyết định số 1848/QĐ-TTg ngày 19/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Kinh phí địa phương hỗ trợ.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Y tế quận

- Phối hợp với Trung tâm Y tế quận triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình.
- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện Kế hoạch và báo cáo, tham mưu UBND quận ban hành văn bản có liên quan đưa mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch vào hệ thống các chỉ tiêu kinh tế - xã hội của quận; rà soát, bổ sung các quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội phù hợp với điều kiện của địa phương.

- Tham mưu UBND tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch và định kỳ báo cáo Sở Y tế (qua Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình) theo quy định.

2. Trung tâm Y tế quận

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch; là đầu mối tổ chức, hướng dẫn triển khai Kế hoạch này trên phạm vi của quận.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị trực thuộc và các đơn vị, tổ chức có liên quan phối hợp triển khai thực hiện Kế hoạch hằng năm.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp tình hình thực hiện, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch và định kỳ báo cáo UBND quận theo quy định.

- Phối hợp tổ chức sơ kết, tổng kết tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Chủ trì, phối hợp với Phòng Y tế, Trung tâm Y tế quận tham mưu bố trí ngân sách để thực hiện kế hoạch này hàng năm. Hướng dẫn, kiểm tra việc sử dụng kinh phí thực hiện chương trình theo đúng quy định.

4. Ủy ban nhân dân các phường

Chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể tùy theo tình hình thực tế của địa phương. Hỗ trợ nguồn lực để thực hiện Chương trình củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình đến năm 2030, thực hiện chế độ báo cáo định kỳ về kết quả thực hiện chương trình này trên địa bàn quản lý (trước ngày 10/12 hằng năm) về UBND quận (qua Phòng Y tế) theo đúng quy định để tổng hợp, báo cáo.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận, Liên đoàn Lao động, Hội Liên hiệp Phụ nữ quận, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh quận, Hội Nông dân quận và các tổ chức thành viên khác của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, tham gia tổ chức triển khai Kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình đến năm 2030 trên địa bàn quận Thanh Khê./.

Nơi nhận:

- UBND TPĐN;
- Chi cục DS-KHHGD TP;
- Thường trực Quận ủy;
- CT, các PCT UBND quận;
- TTYT quận;
- Phòng Y tế quận;
- Phòng TC-KH quận;
- UBND các phường;
- UBMTTQVN và các hội, đoàn thể quận;
- Lưu: VT, PYT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hữu Công